EUROPAINT
always best

EPOXY RESIN DY - 101

Epoxy DY-101 là hợp chất Epoxy hai thành phần : Nhựa Epoxy (A) và chất đóng rắn (B). Sản phẩm vừa được dùng như một loại chất kết dính, vừa được ứng dụng làm vật liệu trám trét trong công nghiệp và dân dụng. Đặc biệt, sản phẩm được sản xuất phù hợp với thời tiết, khí hậu Việt Nam.

ĐẶC TÍNH	• Là một loại chất kết dính gốc Epoxy 2 thành phần, tỉ lệ pha trộn 1:1 có độ bám dính, độ cứng rất cao và không thấm nước, bảo vệ lâu dài, hiệu quả • Có thể thi công trên bề mặt có độ ẩm trên 75% RH, kháng hoá chất và sự chịu mài mòn , chịu dầu và hóa chất tuyệt vời • Chịu được độ mặn của nước biển, sự ăn mòn của các chất như xăng dầu, một số loại acid, kiềm… • Độ bền lâu dài và đặc biệt là phù hợp với thời tiết, khí hậu Việt Nam
KHU VỰC ÁP DỤNG	• Dùng để dán, trám đá hoa cương, gạch . • Dùng để dán, trám gỗ, kim loại (trong công tác đóng, sửa chữa tàu thuyền và lót sàn gỗ), gốm sứ… • Dùng để trám, kết nối kẽ nứt tường và sàn bê tông. • Dùng để dặm vá, sửa chữa những lỗ nhỏ và vừa trên sàn bê tông. • Dùng để cấy sắt râu vào tường bê tông và cấy bulông cố định máy vào sàn bê tông
CHUẨN BỊ BỀ MẶT	• Cần loại bỏ sạch bụi, tạp chất, dầu nhớt…ra khỏi bề mặt cần dán, trám. Bề mặt cần dán, trám phải khô và có độ ẩm trên 75% RH. Các bề mặt quá nhẵn cần tạo nhám bằng đá mài chuyên dụng thích hợp cho từng bề mặt
PHA TRỘN	• Trộn đều 2 thành phần A+B theo đúng tỉ lệ • Rửa tay ngay khi bị dính DY-101 • Rửa dụng cụ bằng Toluen sau khi sử dụng.
THI CÔNG	• Lấy hai thành phần A và B theo tỉ lệ 1:1 sau đó trộn đều và kỹ trước khi sử dụng. Chỉ nên lấy một lượng vừa đủ để thi công và đủ dùng trong khoảng thời gian 20 phút. • Thi công DY-101 đã được pha trộn lên bề mặt bằng bay, dao trộn hoặc bằng tay đã mang găng tay bảo vệ. Khi thi công như vữa sửa chữa có thể cần dựng ván khuôn.

Tài liệu sản phẩm
Ngày: 25/05/2021
Phiên bản 01
EPOXY RESIN DY-101

ĐÓNG GÓI BẢO QUẢN	• 20 Kg/Bộ , Thùng A: 10 Kg, Thùng B: 10 Kg • 2 Kg/Bộ , Thùng A: 1 Kg, Thùng B: 1 Kg • Sản phẩm có thể bảo quản 36 tháng trong vỏ thùng nguyên vẹn, chưa mở của nhà sản xuất ở nơi khô ráo tại nhiệt độ 5 - 30˚C. Bảo quản ở nơi mát mẻ, khô ráo, thông gió tốt, tránh các nguồn nhiệt và ánh nắng trực tiếp, giữ thùng ở vị trí thẳng đứng, đậy nắp chặt

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Khối lượng thể tích:	1.7kg/lít
Tỷ lệ trộn	Thành phần A:B = 1:1(theo khối lượng)
Mật độ tiêu thụ	Khoảng 1.5kg/m2 cho độ dày mỗi mm tuỳ thuộc vào độ xốp, gồ ghề của bề mặt
Cường độ kết dính (ASTM C 882-13)	8.4MPa
Cường độ bám dính sau 14 ngày Trên nền bê tông (ASTM D 7234-19)	3.22MPa
Cường độc chịu kéo (ASTM D 638-14)	1.8MPa
Cường độ chịu nén (ASTM D 695-15)	21MPa
Cường độ chịu uốn (ASTM D 790-15)	6.4MPa
Độ dày	Tối đa 3cm mỗi lớp Thi công mặt đứng tối đa 1cm

THỜI GIAN CHO PHÉP THI CÔNG (Bộ 2 kg)

Nhiệt Độ (°C)	Thời Gian
30	20 phút
20	35 phút
10	1.4 giờ
5	2.3 giờ

THẬN TRỌNG	Nên thi công tại nơi thông thoáng, tránh xa các nguồn khói và lửa; Dùng quạt thông gió khi cần thiết. Mang các trang bị bảo hộ lao động: khẩu trang than hoạt tính, găng tay và kính. Trong trường hợp có tiếp xúc với mắt, rửa mắt với thật nhiều nước và đưa đến Bác sỹ trong thời gian sớm nhất. Lưu ý dung môi là chất dễ bay hơi. Vui lòng đọc tất cả thông tin trong tài liệu của sản phẩm trước khi thi công. Những thông tin này có thể được cập nhật mà không có sự báo trước. Vui lòng liên hệ hoặc ghé thăm trang web của Chúng tôi để cập nhật dữ liệu kỹ thuật và hướng dẫn.
LƯU Ý	*Tất cả các hướng dẫn, khuyến nghị, báo cáo và dữ liệu kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên thông tin và kiểm tra mà chúng tôi tin là đáng tin cậy và chính xác, nhưng tính chính xác và đầy đủ của các bài kiểm tra nói trên không được hiểu là bảo hành. Trách nhiệm của người dùng là tự làm rõ thông tin và kiểm tra để xác định tính phù hợp của sản phẩm cho mục đích sử dụng, ứng dụng và tình hình công việc của riêng mình. Chúng tôi không khuyến nghị hoặc đảm bảo rằng bất kỳ mối nguy hiểm nào được liệt kê ở đây là những mối nguy duy nhất có thể tồn tại. Cả người bán và nhà sản xuất đều không chịu trách nhiệm với người mua hoặc người thứ ba về bất kỳ tổn thất, hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh từ việc sử dụng hoặc không thể sử dụng sản phẩm. Các khuyến nghị hoặc tuyên bố, dù bằng văn bản hay bằng miệng, ngoại trừ các văn bản được nêu trong tài liệu này sẽ không ràng buộc với nhà sản xuất.Thông tin kỹ thuật và ứng dụng được cung cấp cho mục đích thiết lập một hồ sơ chung về vật liệu và các bước thi công. Kết quả kiểm tra đã đạt được trong điều kiện phòng thí nghiệm và Công Ty TNHH Euro Paint Việt Nam không cho rằng các thử nghiệm này hoặc bất kỳ thử nghiệm nào khác, thể hiện chính xác cho mọi điều kiện môi trường.*

EUROPAINT
always best

EURO PAINT VIET NAM CO., LTD
No. 64/27, Binh Phuoc B Quarter, Binh Chuan Ward,
Thuan An City, Binh Duong Province
Email: info@europaintvietnam.vn
Tel: (+84) 274 3798 630

TQC CERTIFIED ISO 9001 QMS-QUALITY
No.: TQC.01.2412